

Số: 88 /QĐ-STNMT-VP

Hà Nội, ngày 19 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Công nhận kết quả thi tuyển viên chức làm việc tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội năm 2020

GIÁM ĐỐC SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 19/2021/QĐ-UBND ngày 11/11/2021 của UBND Thành phố quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 25/2021/QĐ-UBND ngày 19/11/2021 của UBND Thành phố ban hành Quy định về quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 4219/QĐ-UBND ngày 18/9/2020 của UBND Thành phố về việc phê duyệt chỉ tiêu và ban hành Kế hoạch tuyển dụng viên chức làm việc tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường năm 2020;

Căn cứ Kế hoạch số 8801/KH-STNMT-VP ngày 07/10/2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc tổ chức triển khai Quyết định số 4219/QĐ-UBND ngày 18/9/2020 của UBND Thành phố phê duyệt chỉ tiêu và ban hành Kế hoạch tuyển dụng viên chức làm việc tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở năm 2020; Thông báo số 802/TB-STNMT-VP ngày 07/10/2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc điều chỉnh Kế hoạch tổ chức triển khai thi tuyển viên chức làm việc tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường năm 2020;

Xét đề nghị của Hội đồng thi tuyển viên chức làm việc tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội năm 2020 tại Tờ trình số ...566.../TTr-HĐTT ngày 19/01/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả thi tuyển đối với 246 thí sinh thi tuyển viên chức làm việc tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội năm 2020; số thí sinh đạt điểm trúng tuyển 122 (một trăm hai mươi hai);

(Có danh sách kết quả thi tuyển kèm theo)

Điều 2. Giao Hội đồng thi tuyển viên chức Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội năm 2020 thông báo tới 122 người trúng tuyển theo danh sách tại Điều 1 để hoàn thiện hồ sơ và quyết định tuyển dụng vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Hội đồng thi tuyển viên chức, Chánh Văn phòng Sở, Giám đốc các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở có chỉ tiêu thi tuyển viên chức, các cơ quan, đơn vị có liên quan và các thí sinh có tên trong danh sách kèm theo tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ Hà Nội;
- Đoàn kiểm tra công tác TDVC | (để báo cáo)
- làm việc tại các ĐVSN của TP;
- Như Điều 3;
- Các PGĐ Sở;
- Ban Giám sát thi tuyển VC của Sở năm 2020;
- Website: sotnmt.hanoi.gov.vn (để thông báo cho các thí sinh được biết);
- Lưu: VT, VP-TC.



GIÁM ĐỐC

Bùi Duy Cường

KẾT QUẢ THI TUYỂN VIÊN CHỨC LÀM VIỆC TẠI CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP
TRỰC THUỘC SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG HÀ NỘI NĂM 2020

(Kèm theo Quyết định số 88 /QĐ-STNMT-VP ngày 19/01/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội)

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Ngành, chuyên ngành đào tạo	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển	Phòng, Chi nhánh dự tuyển	Đơn vị	Diện Ưu tiên	Điểm Ưu tiên	Điểm viết chuyên ngành sau phúc khảo	Tổng điểm thi tuyển đã + Ưu tiên và trừ vì phạm quy chế thi (nếu có)	Kết quả
1	CV001	Khổng Minh	09/07/1986	Tin học	Tin học	Kỹ thuật công nghệ	Phòng Kỹ thuật - Công nghệ	TT Công nghệ thông tin Hà Nội			71.00	71.00	Trúng tuyển
2	CV002	Đào Văn	18/12/1993	Kinh doanh xuất bản phẩm	Kinh doanh xuất bản phẩm	Quản trị công nghệ thông tin và bản tin Tài nguyên Môi trường	Phòng Kỹ thuật - Công nghệ	TT Công nghệ thông tin Hà Nội			71.00	71.00	Trúng tuyển
3	CV006	Nguyễn Trung	06/08/1984	Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin	Hoạt động dịch vụ, kỹ thuật về đất đai	Phòng Kỹ thuật và Thông tin đất đai	TT Phát triển quỹ đất Hà Nội			54.00	54.00	Trúng tuyển
4	CV009	Đỗ Bá Nhật	08/11/1994	Công nghệ thông tin	Đại học: Công nghệ thông tin, Tin học	Công nghệ thông tin	Phòng Thông tin - Lưu trữ	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			72.00	72.00	Trúng tuyển
5	CV010	Trần Sơn	13/3/1985	Công nghệ thông tin	Đại học: Công nghệ thông tin, Tin học	Công nghệ thông tin	Phòng Thông tin - Lưu trữ	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			51.00	51.00	Trúng tuyển
6	CV011	Nguyễn Thị Hồng	10/11/1990	Kỹ thuật trắc địa - Bản đồ	Kỹ thuật Trắc địa - Bản đồ	Đo vẽ chi tiết, xác định mốc giới, biên tập, thành lập bản đồ	Phòng Khai thác - Dịch vụ	TT Công nghệ thông tin Hà Nội			80.00	80.00	Trúng tuyển
7	CV012	Kiều Trung	06/08/1995	Kỹ thuật trắc địa - Bản đồ	Kỹ thuật Trắc địa - Bản đồ	Đo vẽ chi tiết, xác định mốc giới, biên tập, thành lập bản đồ	Phòng Khai thác - Dịch vụ	TT Công nghệ thông tin Hà Nội			76.00	76.00	Trúng tuyển
8	CV014	Lê Ngọc Hà	04/04/1994	Khoa học đất	Khoa học đất	Bồi thường và giải phóng mặt bằng	Phòng Bồi thường và Giải phóng mặt bằng	TT Phát triển quỹ đất Hà Nội			72.00	72.00	Trúng tuyển
9	CV015	Nguyễn Xuân	24/01/1987	Khoa học đất	Khoa học đất	Bồi thường và giải phóng mặt bằng	Phòng Bồi thường và Giải phóng mặt bằng	TT Phát triển quỹ đất Hà Nội			81.50	81.50	Trúng tuyển
10	CV016	Bồ Thanh Hải	26/04/1992	Quản lý tài nguyên thiên nhiên	Quản lý tài nguyên thiên nhiên	Bồi thường và giải phóng mặt bằng	Phòng Bồi thường và Giải phóng mặt bằng	TT Phát triển quỹ đất Hà Nội			82.00	82.00	Trúng tuyển
11	CV017	Bùi Đoàn	17/01/1992	Quản lý đất đai	Quản lý đất đai	Bồi thường và giải phóng mặt bằng	Phòng Bồi thường và Giải phóng mặt bằng	TT Phát triển quỹ đất Hà Nội			76.00	76.00	Trúng tuyển
12	CV019	Nguyễn Văn Tiến	09/02/1989	Luật	Luật	Bồi thường và giải phóng mặt bằng	Phòng Bồi thường và Giải phóng mặt bằng	TT Phát triển quỹ đất Hà Nội	HTNV	2.50	84.00	86.50	Trúng tuyển
13	CV024	Nguyễn Thị Xuân	20/07/1986	Kế toán kiểm toán	Kế toán, Kế toán kiểm toán	Bồi thường và giải phóng mặt bằng	Phòng Bồi thường và Giải phóng mặt bằng	TT Phát triển quỹ đất Hà Nội			65.00	65.00	Trúng tuyển
14	CV025	Nguyễn Thị Thùy	24/02/1989	Kỹ thuật Trắc địa Bản đồ	Kỹ thuật Trắc địa Bản đồ	Bồi thường và giải phóng mặt bằng	Phòng Bồi thường và Giải phóng mặt bằng	TT Phát triển quỹ đất Hà Nội			87.00	87.00	Trúng tuyển
15	CV026	Nguyễn Trung Hiếu	20/10/1990	Xây dựng dân dụng và công nghiệp	Xây dựng dân dụng và công nghiệp	Bồi thường và giải phóng mặt bằng	Phòng Quản lý và Phát triển quỹ đất	TT Phát triển quỹ đất Hà Nội			85.00	85.00	Trúng tuyển
16	CV027	Nguyễn Cao Kỳ	26/08/1989	Xây dựng dân dụng và công nghiệp	Xây dựng dân dụng và công nghiệp	Quản lý và phát triển quỹ đất	Phòng Quản lý và Phát triển quỹ đất	TT Phát triển quỹ đất Hà Nội			70.00	70.00	Trúng tuyển
17	CV030	Hoàng Anh Tú	02/08/1996	Kế toán, Phân tích và kiểm toán	Kế toán, Phân tích và kiểm toán	Quản lý và phát triển quỹ đất	Phòng Quản lý và Phát triển quỹ đất	TT Phát triển quỹ đất Hà Nội			80.00	80.00	Trúng tuyển
18	CV035	Đào Quý Dương	02/12/1993	Địa chính (Quản lý đất đai)	Quản lý đất đai	Quản lý và phát triển quỹ đất	Phòng Quản lý và Phát triển quỹ đất	TT Phát triển quỹ đất Hà Nội			86.00	86.00	Trúng tuyển
19	CV037	Bùi Thị Mai Lan	02/01/1998	Quản lý đất đai	Quản lý đất đai	Quản lý và phát triển quỹ đất	Phòng Quản lý và Phát triển quỹ đất	TT Phát triển quỹ đất Hà Nội	DTTS	5.00	51.00	56.00	Trúng tuyển
20	CV043	Hoàng Thị Xuân	27/06/1990	Quản lý đất đai	Quản lý đất đai	Hoạt động dịch vụ, kỹ thuật về đất đai	Phòng Kỹ thuật và Thông tin đất đai	TT Phát triển quỹ đất Hà Nội			79.00	79.00	Trúng tuyển
21	CV046	Nguyễn Hữu Linh	07/08/1991	Quản lý đất đai	Quản lý đất đai	Hoạt động dịch vụ, kỹ thuật về đất đai	Phòng Kỹ thuật và Thông tin đất đai	TT Phát triển quỹ đất Hà Nội			58.00	58.00	Trúng tuyển
22	CV049	Nguyễn Thị Anh Phương	21/02/1995	Quản lý đất đai	Quản lý đất đai	Hoạt động dịch vụ, kỹ thuật về đất đai	Phòng Kỹ thuật và Thông tin đất đai	TT Phát triển quỹ đất Hà Nội			92.00	92.00	Trúng tuyển
23	CV051	Phạm Phương Trang	30/04/1994	Quản lý đất đai	Quản lý đất đai	Hoạt động dịch vụ, kỹ thuật về đất đai	Phòng Kỹ thuật và Thông tin đất đai	TT Phát triển quỹ đất Hà Nội			80.00	80.00	Trúng tuyển

MLH

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nghành, chuyên ngành đào tạo	Nghành, chuyên ngành cần tuyển	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển	Phòng, Chi nhánh dự tuyển	Đơn vị	Diện Ưu tiên	Điểm U.T	Điểm viết chuyên ngành sau phúc khảo	Tổng điểm thi tuyển đh + Ưu tiên và trừ vi phạm quy chế thi (trên 6)	Kết quả
24	CV052	Nguyễn Văn Bắc	08/12/1994	Kỹ thuật Trắc địa Bản đồ	Kỹ thuật Trắc địa bản đồ	Hoạt động dịch vụ, kỹ thuật vẽ đất đai	Phòng Kỹ thuật và Thông tin đất đai	TT Phát triển quy đất Hà Nội			52.50	52.50	Trúng tuyển
25	CV053	Nguyễn Ngọc Huy Hoàng	18/11/1985	Kỹ thuật Trắc địa Bản đồ	Kỹ thuật Trắc địa bản đồ	Hoạt động dịch vụ, kỹ thuật vẽ đất đai	Phòng Kỹ thuật và Thông tin đất đai	TT Phát triển quy đất Hà Nội			84.00	84.00	Trúng tuyển
26	CV055	Nguyễn Việt Trung	27/08/1995	Kỹ thuật Trắc địa Bản đồ	Kỹ thuật Trắc địa bản đồ	Hoạt động dịch vụ, kỹ thuật vẽ đất đai	Phòng Kỹ thuật và Thông tin đất đai	TT Phát triển quy đất Hà Nội			52.00	52.00	Trúng tuyển
27	CV056	Nguyễn Thị Hoàng Hạnh	23/03/1992	Kế toán	Kế toán	Hoạt động dịch vụ, kỹ thuật vẽ đất đai	Phòng Kỹ thuật và Thông tin đất đai	TT Phát triển quy đất Hà Nội			50.00	50.00	Trúng tuyển
28	CV058	Nguyễn Thị Ngọc Anh	25/05/1993	Quản lý đất đai	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Phòng Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			71.00	71.00	Trúng tuyển
29	CV062	Đỗ Thanh Hà	31/8/1994	Quản lý đất đai	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Phòng Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			64.25	64.25	Trúng tuyển
30	CV064	Phạm Trung Hiếu	17/11/1987	Quản lý đất đai	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Phòng Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			82.00	82.00	Trúng tuyển
31	CV067	Nguyễn Diên Huệ	25/08/1993	Quản lý đất đai	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Phòng Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			88.00	88.00	Trúng tuyển
32	CV068	Đỗ Quốc Huy	23/6/1987	Trắc địa	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Phòng Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			68.00	68.00	Trúng tuyển
33	CV069	Lê Thị Huyền	23/6/1996	Quản lý đất đai	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Phòng Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			74.00	74.00	Trúng tuyển
34	CV072	Nguyễn Ngọc Mai	19/03/1988	Quản lý đất đai	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Phòng Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			78.00	78.00	Trúng tuyển
35	CV075	Trương Minh Ngọc	28/09/1986	Quản lý đất đai	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Phòng Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			93.00	93.00	Trúng tuyển
36	CV078	Nguyễn Minh Phú	19/01/1991	Quản lý đất đai	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Phòng Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			77.00	77.00	Trúng tuyển
37	CV079	Nguyễn Hải Phúc	27/12/1985	Quản lý đất đai	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Phòng Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			87.50	87.50	Trúng tuyển
38	CV082	Nguyễn Nam Trung	08/05/1981	Trắc địa	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Phòng Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội	CTB	5.00	36.00	41.00	Trúng tuyển
39	CV084	Lam Bích Chiến	23/07/1989	Địa chính	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKĐD quận Hai Bà Trưng	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			63.00	63.00	Trúng tuyển
40	CV085	Phạm Trần Hải Dương	29/09/1985	Trắc địa bản đồ	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKĐD quận Hai Bà Trưng	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			92.00	92.00	Trúng tuyển
41	CV087	Bùi Thị La	24/05/1988	Quản lý đất đai	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKĐD quận Hai Bà Trưng	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			82.00	82.00	Trúng tuyển
42	CV090	Nguyễn Tiến Đạt	12/9/1995	Quản lý đất đai	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKĐD huyện Thanh Trì	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			83.00	83.00	Trúng tuyển
43	CV092	Lê Tiến Dũng	26/11/1981	Quản lý đất đai	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKĐD huyện Thanh Trì	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			77.00	77.00	Trúng tuyển
44	CV093	Nguyễn Hà Dương	21/01/1997	Quản lý đất đai	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKĐD huyện Thanh Trì	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			95.00	95.00	Trúng tuyển
45	CV098	Nguyễn Thị Loan	12/01/1985	Quản lý đất đai	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKĐD huyện Thanh Trì	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			50.00	50.00	Trúng tuyển
46	CV099	Nguyễn Đức Mạnh	28/09/1992	Quản lý đất đai	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKĐD huyện Thanh Trì	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			76.00	76.00	Trúng tuyển
47	CV101	Phạm Hồng Nhung	28/06/1998	Quản lý đất đai	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKĐD huyện Thanh Trì	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			85.00	85.00	Trúng tuyển
48	CV103	Ngô Ngọc Phương	13/12/1993	Quản lý đất đai	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKĐD huyện Thanh Trì	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			79.00	79.00	Trúng tuyển
49	CV104	Vũ Thiên Quang	10/10/1996	Quản lý đất đai	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKĐD huyện Thanh Trì	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			70.00	70.00	Trúng tuyển

MH

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Ngành, chuyên ngành đào tạo	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển	Phòng, Chi nhánh dự tuyển	Đơn vị	Diện Ưu tiên	Điểm viết chuyên ngành sau phúc khảo	Tổng điểm thi tuyển đã + Ưu tiên và trừ vị phạm quy chế thi (nếu có)	Kết quả
50	CV105	Đặng Thị Thu	19/07/1998	Quản lý đất đai	Đại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKĐĐ huyện Thanh Trì	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội		92.00	92.00	Trúng tuyển
51	CV106	Tăng Trần	08/4/1984	Quản lý đất đai	Đại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKĐĐ huyện Thanh Trì	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội		85.25	85.25	
52	CV108	Nguyễn Đức	14/04/1997	Quản lý đất đai	Đại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKĐĐ huyện Thanh Trì	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội		90.00	90.00	Trúng tuyển
53	CV110	Vũ Anh	12/9/1988	Quản lý đất đai	Đại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKĐĐ huyện Thanh Trì	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội		73.50	73.50	
54	CV112	Trần Tuấn	18/10/1986	Quản lý đất đai	Đại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKĐĐ quận Bắc Từ Liêm	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội		76.00	76.00	
55	CV113	Nguyễn Ngọc	08/03/1984	Quản lý đất đai	Đại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKĐĐ quận Bắc Từ Liêm	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội		74.00	74.00	
56	CV116	Nguyễn Đình	03/01/1992	Quản lý đất đai	Đại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKĐĐ quận Bắc Từ Liêm	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội		89.00	89.00	
57	CV117	Trần Duy	09/02/1983	Quản lý đất đai	Đại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKĐĐ quận Bắc Từ Liêm	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội		91.00	91.00	
58	CV119	Nguyễn Văn	03/02/1989	Trắc địa	Đại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKĐĐ quận Bắc Từ Liêm	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội		93.00	93.00	Trúng tuyển
59	CV120	Lê Vũ	24/06/1988	Quản lý đất đai	Đại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKĐĐ quận Bắc Từ Liêm	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội		60.50	60.50	
60	CV121	Nguyễn Thị Thanh	31/01/1997	Quản lý đất đai	Đại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKĐĐ quận Bắc Từ Liêm	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội		60.00	60.00	
61	CV122	Nguyễn Thanh	13/05/1994	Quản lý đất đai	Đại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKĐĐ quận Bắc Từ Liêm	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội		79.00	79.00	
62	CV124	Trần Thị Thanh	29/3/1994	Quản lý đất đai	Đại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKĐĐ quận Bắc Từ Liêm	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội		87.50	87.50	
63	CV125	Hoàng Đức	29/9/1984	Trắc địa	Đại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKĐĐ quận Bắc Từ Liêm	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội		92.00	92.00	Trúng tuyển
64	CV128	Nguyễn Hà	30/12/1997	Quản lý đất đai	Đại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKĐĐ quận Tây Hồ	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội		87.00	87.00	Trúng tuyển
65	CV129	Trương Đức	07/05/1990	Quản lý đất đai	Đại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKĐĐ quận Tây Hồ	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội		83.00	83.00	
66	CV130	Đỗ Minh	24/12/1992	Quản lý đất đai	Đại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKĐĐ quận Tây Hồ	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội		75.00	75.00	
67	CV133	Vũ Thùy	11/8/1997	Quản lý đất đai	Đại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKĐĐ quận Nam Từ Liêm	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội		68.50	68.50	
68	CV134	Nguyễn Hương	27/12/1993	Quản lý đất đai	Đại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKĐĐ quận Nam Từ Liêm	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội		95.00	95.00	Trúng tuyển
69	CV135	Phạm Thị Thu	14/01/1980	Địa chính	Đại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKĐĐ quận Nam Từ Liêm	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội	CTB	89.00	94.00	Trúng tuyển
70	CV137	Phạm Quang	06/4/1992	Quản lý đất đai	Đại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKĐĐ quận Nam Từ Liêm	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội		85.00	85.00	
71	CV140	Nguyễn Hạnh	13/11/1997	Quản lý đất đai	Đại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKĐĐ quận Nam Từ Liêm	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội		22.00	22.00	
72	CV143	Đỗ Văn	18/03/1993	Quản lý đất đai	Đại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKĐĐ Hà Nội huyện Hoài Đức	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội		82.00	82.00	
73	CV144	Lưu Thanh	10/11/1995	Quản lý đất đai	Đại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKĐĐ huyện Hoài Đức	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội		98.00	98.00	Trúng tuyển
74	CV145	Phạm Thùy	26/06/1994	Quản lý đất đai	Đại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKĐĐ Hà Nội quận Thanh Xuân	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội		77.00	77.00	Trúng tuyển
75	CV146	Nguyễn Thị Thu	30/04/1984	Quản lý đất đai	Đại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKĐĐ quận Thanh Xuân	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội		59.00	59.00	

12/11

12/11/2023

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Nghành, chuyên ngành đào tạo	Nghành, chuyên ngành cần tuyển	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển	Phòng, Chi nhánh dự tuyển	Đơn vị	Diện Ưu tiên	Điểm UT	Điểm viết chuyên ngành sau phúc khảo	Tổng điểm thi tuyển đã + Ưu tiên và trừ vi phạm quy chế thi (nếu có)	Kết quả
76	CV: 48 Nguyễn Bá Biên	09/01/1984	Tiểu địa	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKBD quận Hà Đông	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			57,00	57,00	
77	CV: 50 Vũ Văn Đức	04/11/1986	Quản lý đất đai	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKBD quận Hà Đông	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			82,00	82,00	
78	CV: 51 Lê Thu Hằng	13/12/1994	Quản lý đất đai	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKBD quận Hà Đông	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			93,00	93,00	Trúng tuyển
79	CV: 55 Bùi Thị Ngọc	31/01/1993	Quản lý đất đai	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKBD quận Hà Đông	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			82,00	82,00	
80	CV: 57 Phương Phương Thảo	16/07/1992	Quản lý đất đai	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKBD quận Hà Đông	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			96,00	96,00	Trúng tuyển
81	CV: 58 Vũ Thị Như Trang	29/09/1989	Quản lý đất đai	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKBD quận Hà Đông	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			51,00	51,00	
82	CV: 59 Kim Thị Thu Trang	23/08/1992	Quản lý đất đai	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKBD quận Hà Đông	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			80,00	80,00	
83	CV: 62 Trần Thị Phương Anh	04/09/1997	Quản lý đất đai	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKBD quận Long Biên	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			65,00	65,00	
84	CV: 65 Hà Huy Hùng	07/09/1990	Quản lý đất đai	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKBD quận Long Biên	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			58,00	58,00	
85	CV: 66 Nguyễn Văn Hùng	16/04/1984	Địa chính	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKBD quận Long Biên	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			96,00	96,00	Trúng tuyển
86	CV: 67 Trần Đức Lâm	23/12/1992	Quản lý đất đai	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKBD quận Long Biên	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			83,00	83,00	
87	CV: 69 Nguyễn Văn Lợi	12/05/1994	Quản lý đất đai	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKBD quận Long Biên	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			67,00	67,00	
88	CV: 70 Phạm Quang Long	20/09/1991	Địa chính	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKBD quận Long Biên	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			80,00	80,00	
89	CV: 71 Đinh Ngọc Phú	05/01/1984	Địa chính	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKBD quận Long Biên	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội	CBB	5,00	86,00	91,00	Trúng tuyển
90	CV: 72 Nguyễn Tiến Trinh	02/08/1992	Quản lý đất đai	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKBD quận Long Biên	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			65,50	65,50	
91	CV: 74 Nguyễn Đình Quý	31/10/1981	Quản lý đất đai	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKBD huyện Gia Lâm	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			86,00	86,00	Trúng tuyển
92	CV: 75 Nguyễn Thọ Hà	01/04/1996	Quản lý đất đai	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKBD huyện Đông Anh	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			64,00	64,00	
93	CV: 76 Hoàng Hồng Hạnh	29/05/1991	Quản lý đất đai	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKBD huyện Đông Anh	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			85,00	85,00	Trúng tuyển
94	CV: 77 Đỗ Duy Hiên	05/01/1988	Trắc địa	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKBD huyện Đông Anh	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			50,00	50,00	
95	CV: 78 Nguyễn Đức Tà	05/02/1992	Quản lý đất đai	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKBD huyện Đông Anh	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			82,00	82,00	
96	CV: 79 Hà Văn Thịnh	20/01/1991	Quản lý đất đai	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKBD huyện Sóc Sơn	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			62,00	62,00	
97	CV: 80 Đào Hương Huệ	02/10/1991	Quản lý đất đai	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKBD huyện Sóc Sơn	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			86,00	86,00	
98	CV: 81 Hà Đăng Quang	25/05/1992	Quản lý đất đai	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKBD huyện Sóc Sơn	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			85,00	85,00	
99	CV: 82 Nguyễn Tiến Thanh	13/11/1984	Trắc địa	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKBD huyện Sóc Sơn	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			74,00	74,00	
100	CV: 83 Phạm Thị Thủy	21/07/1989	Quản lý đất đai	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKBD huyện Sóc Sơn	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội	CTL, CBB	5,00	68,00	73,00	
101	CV: 84 Vũ Nguyễn Thảo Uyên	09/08/1997	Quản lý đất đai	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKBD huyện Sóc Sơn	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			88,00	88,00	

NC

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Ngành, chuyên ngành đào tạo	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển	Phòng, Chi nhánh dự tuyển	Đơn vị	Diện Ưu tiên	Điểm UT	Điểm viết chuyên ngành sau phúc khảo	Tổng điểm thi tuyển đã + Ưu tiên và trừ vì phạm quy chế thi (nếu có)	Kết quả
102	CV185	Trần Quốc Việt	28/08/1987	Trắc địa	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKDD huyện Sóc Sơn	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			90.00	90.00	Trúng tuyển
103	CV189	Phùng Hoài Thu	13/09/1992	Quản lý đất đai	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKDD thị xã Sơn Tây	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			82.00	82.00	Trúng tuyển
104	CV191	Nguyễn Văn Đình	23/12/1990	Quản lý đất đai	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKDD huyện Thạch Thất	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			61.50	61.50	
105	CV194	Nghiêm Thị Hiền	09/01/1991	Quản lý đất đai	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKDD huyện Thạch Thất	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			81.00	81.00	Trúng tuyển
106	CV196	Nguyễn Đình Huy	06/11/1992	Quản lý đất đai	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKDD huyện Thạch Thất	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			78.50	78.50	
107	CV197	Nguyễn Thị Huyền	05/12/1992	Quản lý đất đai	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKDD huyện Thạch Thất	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			71.50	71.50	
108	CV198	Đào Thị Mỹ Linh	06/11/1993	Quản lý đất đai	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKDD huyện Thạch Thất	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			81.00	81.00	
109	CV201	Nguyễn Thị Nhã Phương	24/10/1997	Địa chính	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKDD huyện Thạch Thất	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			74.50	74.50	
110	CV206	Đỗ Minh Vương	27/10/1993	Kỹ thuật Trắc địa bản đồ	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKDD huyện Thạch Thất	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			86.00	86.00	Trúng tuyển
111	CV207	Nguyễn Thị Kiều Anh	14/12/1992	Quản lý đất đai	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKDD huyện Chương Mỹ	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			74.00	74.00	
112	CV210	Bùi Thị Khánh Hòa	12/01/1989	Quản lý đất đai	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKDD huyện Chương Mỹ	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			80.00	80.00	Trúng tuyển
113	CV211	Nguyễn Đức Huy	17/10/1994	Quản lý đất đai	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKDD huyện Chương Mỹ	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			73.00	73.00	
114	CV212	Chu Thành Long	18/03/1994	Quản lý đất đai	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKDD huyện Chương Mỹ	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			34.50	34.50	
115	CV214	Đào Anh Thịnh	05/07/1992	Quản lý đất đai	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKDD huyện Chương Mỹ	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			60.00	60.00	
116	CV217	Nguyễn Đức Trung	09/04/1977	Quản lý đất đai	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKDD huyện Chương Mỹ	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội	HTNV	2.50	88.50	91.00	Trúng tuyển
117	CV221	Đoàn Thị Hiền	05/09/1977	Quản lý đất đai	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKDD huyện Thanh Oai	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			70.00	70.00	
118	CV223	Lê Thanh Nga	17/10/1981	Địa Chính	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKDD huyện Thanh Oai	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			95.00	95.00	Trúng tuyển
119	CV224	Phan Thị Ngọc	12/01/1994	Quản lý đất đai	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKDD huyện Thanh Oai	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			75.00	75.00	
120	CV227	Nguyễn Thị Ngọc Bích	19/11/1992	Quản lý đất đai	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKDD huyện Ứng Hòa	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			55.00	55.00	
121	CV228	Nguyễn Tuấn Đạt	01/10/1988	Quản lý đất đai	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKDD huyện Ứng Hòa	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			78.00	78.00	
122	CV230	Hoàng Văn Duy	22/10/1989	Quản lý đất đai	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKDD huyện Ứng Hòa	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			75.00	75.00	
123	CV232	Nguyễn Thị Minh Hạnh	10/08/1998	Quản lý đất đai	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKDD huyện Ứng Hòa	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			89.00	89.00	
124	CV233	Phạm Văn Huy	06/01/1994	Quản lý đất đai	Dại học: Luật, Quản lý hành chính công, Quản lý đất đai	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKDD huyện Ứng Hòa	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			38.00	38.00	
125	CV235	Nguyễn Thị Thủy Linh	05/09/1993	Quản lý đất đai	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKDD huyện Ứng Hòa	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			17.00	17.00	
126	CV240	Trần Minh Soái	26/07/1982	Quản lý đất đai	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKDD huyện Ứng Hòa	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			90.00	90.00	Trúng tuyển
127	CV241	Trương Văn Tân	23/06/1997	Quản lý đất đai	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKDD huyện Ứng Hòa	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội	CBB	5.00	82.00	87.00	

M N

13.11.2023

ST	SUD	Họ và tên	Ngày sinh	Nghành, chuyên ngành đào tạo	Nghành, chuyên ngành cần tuyển	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển	Phòng, Chi nhánh dự tuyển	Đơn vị	Diện Ưu tiên	Điểm UT	Điểm viết chuyên ngành sau phúc khảo	Tổng điểm thi tuyển địa + Ưu tiên và trình độ phạm quy chế thi (nếu có)	Kết quả
128	CV242	Nguyễn Đức Thông	06/05/1994	Quản lý đất đai	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKĐD huyện Ứng Hòa	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			42.00	42.00	Trúng tuyển
129	CV244	Đinh Quang Tuấn	25/10/1982	Quản lý đất đai	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKĐD huyện Ứng Hòa	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			90.00	90.00	Trúng tuyển
130	CV246	Vũ Thị Ánh Hồng	29/04/1998	Quản lý đất đai	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKĐD huyện Mỹ Đức	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			87.00	87.00	Trúng tuyển
131	CV248	Ngô Ngọc Long	20/07/1988	Quản lý đất đai	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKĐD huyện Mỹ Đức	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			88.00	88.00	Trúng tuyển
132	CV249	Nguyễn Thị Thảo Mỹ	02/11/1996	Quản lý đất đai	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKĐD huyện Mỹ Đức	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			73.50	73.50	
133	CV250	Phạm Minh Quyền	23/05/1995	Quản lý đất đai	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKĐD huyện Mỹ Đức	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			43.00	43.00	
134	CV252	Nguyễn Đức Duy	27/05/1995	Địa chính	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKĐD khu vực Ba Đình - Hoàn Kiếm - Đống Đa	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			59.50	59.50	
135	CV255	Nguyễn Anh Ngọc	06/10/1992	Địa chính	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKĐD khu vực Ba Đình - Hoàn Kiếm - Đống Đa	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			67.00	67.00	Trúng tuyển
136	CV257	Lương Tiến Thành	04/08/1990	Địa chính	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKĐD khu vực Ba Đình - Hoàn Kiếm - Đống Đa	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			83.00	83.00	Trúng tuyển
137	CV258	Vũ Tấn Thường	16/11/1987	Quản lý đất đai	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKĐD khu vực Ba Đình - Hoàn Kiếm - Đống Đa	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			69.00	69.00	Trúng tuyển
138	CV259	Nguyễn Đức Trung	24/09/1992	Kỹ thuật Trắc địa bản đồ	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKĐD khu vực Ba Đình - Hoàn Kiếm - Đống Đa	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			91.00	91.00	Trúng tuyển
139	CV260	Trần Đức Việt	09/71/1991	Địa chính	Dại học: Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VP ĐKĐD khu vực Ba Đình - Hoàn Kiếm - Đống Đa	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			89.50	89.50	Trúng tuyển
140	CV261	Đặng Hoàng Hà	19/09/1998	Kế toán doanh nghiệp	Kế toán doanh nghiệp	Hành chính tổng hợp	Phòng Hành chính - Tổng hợp	TT Phát triển quỹ đất Hà Nội			81.00	81.00	Trúng tuyển
141	CV263	Đàm Thị Thuý	08/06/1989	Kế toán doanh nghiệp	Kế toán doanh nghiệp	Hành chính tổng hợp	Phòng Hành chính - Tổng hợp	TT Phát triển quỹ đất Hà Nội			57.00	57.00	Trúng tuyển
142	CV266	Nguyễn Trọng Tường	30/4/1991	Luật	Dại học: Luật, Quản trị nhân lực, Quản trị kinh doanh, Hành chính công	Tổ chức nhân sự	Phòng Hành chính - Tổng hợp	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			66.00	66.00	Trúng tuyển
143	CV269	Nguyễn Thị Thanh Hà	26/08/1985	Quản lý đất đai	Dại học: Luật, Quản lý hành chính công, Quản lý đất đai	Hành chính một cửa	Phòng Hành chính - Tổng hợp	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			16.00	16.00	
144	CV270	Nguyễn Thị Ngọc	29/07/1997	Quản lý đất đai	Dại học: Luật, Quản lý hành chính công, Quản lý đất đai	Hành chính một cửa	Phòng Hành chính - Tổng hợp	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			96.00	96.00	Trúng tuyển
145	CV271	Trương Đình Quang	30/12/1993	Quản lý đất đai	Dại học: Luật, Quản lý hành chính công, Quản lý đất đai	Hành chính một cửa	Phòng Hành chính - Tổng hợp	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			69.00	69.00	
146	CV273	Nguyễn Thị Minh Yến	21/07/1991	Luật Kinh tế	Dại học: Luật, Quản lý hành chính công, Quản lý đất đai	Hành chính một cửa	Phòng Hành chính - Tổng hợp	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			70.00	70.00	Trúng tuyển
147	CV274	Ngô Thị Quỳnh Anh	29/8/1995	Quản trị nhân lực	Dại học: Luật, Quản lý hành chính công, Quản lý kinh tế, Quản trị nhân lực	Hành chính tổng hợp	Phòng Hành chính - Tổng hợp	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			92.00	92.00	
148	CV277	Bùi Thị Quỳnh Dương	05/06/1996	Luật	Dại học: Luật, Quản lý hành chính công, Quản lý kinh tế, Quản trị nhân lực	Hành chính tổng hợp	Phòng Hành chính - Tổng hợp	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			55.00	55.00	
149	CV283	Nguyễn Thị Tâm	17/02/1986	Luật	Dại học: Luật, Quản lý hành chính công, Quản lý kinh tế, Quản trị nhân lực	Hành chính tổng hợp	Phòng Hành chính - Tổng hợp	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			98.00	98.00	Trúng tuyển



TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Ngành, chuyên ngành đào tạo	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển	Phòng, Chi nhánh dự tuyển	Đơn vị	Diện Ưu tiên	Điểm UT	Điểm viết chuyên ngành sau phúc khảo	Tổng điểm thi tuyển đã + Ưu tiên và trừ vì phạm quy chế thi (nếu có)	Kết quả
150	CV284	Nguyễn Trung Thành	27/4/1990	Quản trị nhân lực	Đại học: Luật, Quản lý hành chính công, Quản lý kinh tế, Quản trị nhân lực	Hành chính tổng hợp	Phòng Hành chính - Tổng hợp	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			93.00	93.00	Trúng tuyển
151	CV285	Lương Thị Hòa	08/03/1993	Quản lý đất đai	Đại học: Luật, Quản lý hành chính công, Quản lý đất đai	Hành chính một cửa (kiểm kê toán)	Chi nhánh VP ĐKDD quận Hai Bà Trưng	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			97.00	97.00	Trúng tuyển
152	CV286	Nguyễn Minh Thu	29/03/1991	Luật	Đại học: Luật, Quản lý hành chính công, Quản lý kinh tế, Quản trị nhân lực	Hành chính tổng hợp (kiểm thủ quỹ)	Chi nhánh VP ĐKDD quận Hai Bà Trưng	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			97.00	97.00	Trúng tuyển
153	CV287	Hoàng Thị Thu Trang	11/10/1990	Luật học	Đại học: Luật, Quản lý hành chính công, Quản lý kinh tế, Quản trị nhân lực	Hành chính tổng hợp (kiểm thủ quỹ)	Chi nhánh VP ĐKDD quận Hai Bà Trưng	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			62.00	62.00	
154	CV288	Nguyễn Thị Thùy	03/9/1982	Kinh tế địa chính	Đại học: Luật, Quản lý hành chính công, Quản lý kinh tế, Quản trị nhân lực	Hành chính tổng hợp (kiểm thủ quỹ)	Chi nhánh VP ĐKDD quận Hoàng Mai	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			82.00	82.00	
155	CV289	Phí Thị Minh Trang	28/6/1994	Quản lý kinh tế	Đại học: Luật, Quản lý hành chính công, Quản lý kinh tế, Quản trị nhân lực	Hành chính tổng hợp (kiểm thủ quỹ)	Chi nhánh VP ĐKDD quận Hoàng Mai	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			84.00	84.00	Trúng tuyển
156	CV291	Nguyễn Thị Hòa Riêng	04/3/1981	Luật	Đại học: Luật, Quản lý hành chính công, Quản lý đất đai	Hành chính một cửa (Kiểm kê toán)	Chi nhánh VP ĐKDD huyện Thanh Trì	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội	CTB	5.00	68.00	73.00	
157	CV292	Nguyễn Thị Hòa Thơ	04/02/1984	Quản lý đất đai	Đại học: Luật, Quản lý hành chính công, Quản lý đất đai	Hành chính một cửa (kiểm kê toán)	Chi nhánh VP ĐKDD huyện Thanh Trì	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội	CĐCĐ	5.00	86.00	91.00	Trúng tuyển
158	CV293	Vũ Đức Tiến	15/08/1994	Luật Kinh tế	Đại học: Luật, Quản lý hành chính công, Quản lý đất đai	Hành chính một cửa (kiểm kê toán)	Chi nhánh VP ĐKDD huyện Thanh Trì	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			74.00	74.00	
159	CV294	Hoàng Mạnh Hiếu	30/07/1987	Luật	Đại học: Luật, Quản lý hành chính công, Quản lý kinh tế, Quản trị nhân lực	Hành chính tổng hợp (kiểm thủ quỹ)	Chi nhánh VP ĐKDD huyện Thanh Trì	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			89.00	89.00	Trúng tuyển
160	CV296	Trần Dương Nhất Linh	20/05/1996	Quản lý đất đai	Đại học: Luật, Quản lý hành chính công, Quản lý đất đai	Hành chính một cửa (kiểm kê toán)	Chi nhánh VP ĐKDD quận Bắc Từ Liêm	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			73.00	73.00	Trúng tuyển
161	CV299	Đặng Khánh Linh	30/03/1997	Luật Kinh doanh	Đại học: Luật, Quản lý hành chính công, Quản lý kinh tế, Quản trị nhân lực	Hành chính tổng hợp (kiểm thủ quỹ)	Chi nhánh VP ĐKDD quận Bắc Từ Liêm	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			75.00	75.00	Trúng tuyển
162	CV300	Đinh Thị Bích Liên	15/6/1979	Quản lý đất đai	Đại học: Luật, Quản lý hành chính công, Quản lý đất đai	Hành chính một cửa (kiểm kê toán)	Chi nhánh VP ĐKDD quận Cầu Giấy	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội	CĐCĐ	5.00	63.00	68.00	Trúng tuyển
163	CV301	Nguyễn Văn Phúc	28/11/1985	Quản lý đất đai	Đại học: Luật, Quản lý hành chính công, Quản lý đất đai	Hành chính một cửa (Kiểm kê toán)	Chi nhánh VP ĐKDD quận Cầu Giấy	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			63.00	63.00	
164	CV303	Phạm Phương Anh	19/08/1991	Quản lý đất đai	Đại học: Luật, Quản lý hành chính công, Quản lý đất đai	Hành chính một cửa (kiểm kê toán)	Chi nhánh VP ĐKDD quận Tây Hồ	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			84.00	84.00	Trúng tuyển
165	CV305	Nguyễn Thanh Thủy	19/3/1980	Luật Kinh tế	Đại học: Luật, Quản lý hành chính công, Quản lý kinh tế, Quản trị nhân lực	Hành chính tổng hợp (kiểm thủ quỹ)	Chi nhánh VP ĐKDD quận Tây Hồ	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			76.00	76.00	Trúng tuyển
166	CV306	Bùi Thanh Nhân	15/07/1982	Hành chính học	Đại học: Luật, Quản lý hành chính công, Quản lý đất đai	Hành chính một cửa (kiểm kê toán)	Chi nhánh VP ĐKDD quận Nam Từ Liêm	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			31.00	31.00	
167	CV307	Ngô Bá Sơn	24/06/1983	Quản lý đất đai	Đại học: Luật, Quản lý hành chính công, Quản lý đất đai	Hành chính một cửa (Kiểm kê toán)	Chi nhánh VP ĐKDD quận Nam Từ Liêm	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			59.00	59.00	

nh

YẾ
JON
HÀ

ST	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nghành, chuyên ngành đào tạo	Nghành, chuyên ngành cần tuyển	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển	Phòng, Chi nhánh dự tuyển	Đơn vị	Điện Ưu tiên	Điểm UT	Điểm viết chuyên ngành sau phúc khảo	Tổng điểm thi tuyển đã + Ưu tiên và trừ vi phạm quy chế thi (nếu có)	Kết quả
168	CV308	Nguyễn Phương Thảo	09/02/1991	Quản lý đất đai	Dại học: Luật, Quản lý hành chính công, Quản lý kinh tế, Quản lý đất đai	Hành chính một cửa (Kiểm kê toàn)	Chi nhánh VP ĐKEDD quận Nam Từ Liêm	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			81.00	81.00	Trúng tuyển
169	CV309	Nguyễn Thị Ngọc Anh	20/02/1988	Luật	Dại học: Luật, Quản lý hành chính công, Quản lý kinh tế, Quản trị nhân lực	Hành chính tổng hợp (Kiểm thủ quỹ)	Chi nhánh VP ĐKEDD quận Nam Từ Liêm	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			93.00	93.00	Trúng tuyển
170	CV311	Nguyễn Thị Oanh	14/02/1985	Quản lý đất đai	Dại học: Luật, Quản lý hành chính công, Quản lý kinh tế, Quản trị nhân lực	Hành chính một cửa (Kiểm kê toàn)	Chi nhánh VP ĐKEDD huyện Hoài Đức	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			66.00	66.00	Trúng tuyển
171	CV314	Phạm Thu Huyền	10/12/1996	Quản trị nhân lực	Dại học: Luật, Quản lý hành chính công, Quản lý kinh tế, Quản trị nhân lực	Hành chính tổng hợp (Kiểm thủ quỹ)	Chi nhánh VP ĐKEDD quận Thanh Xuân	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			89.00	89.00	Trúng tuyển
172	CV316	Ngô Thị Minh Nguyệt	12/05/1990	Quản lý đất đai	Dại học: Luật, Quản lý hành chính công, Quản lý đất đai	Hành chính một cửa (Kiểm kê toàn)	Chi nhánh VP ĐKEDD quận Hà Đông	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			88.00	88.00	Trúng tuyển
173	CV317	Nguyễn Ngọc Huyền	12/03/1993	Quản lý kinh tế	Dại học: Luật, Quản lý hành chính công, Quản lý kinh tế, Quản trị nhân lực	Hành chính tổng hợp (Kiểm thủ quỹ)	Chi nhánh VP ĐKEDD quận Hà Đông	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			97.00	97.00	Trúng tuyển
174	CV318	Trịnh Thanh Long	29/01/1998	Luật	Dại học: Luật, Quản lý hành chính công, Quản lý kinh tế, Quản trị nhân lực	Hành chính tổng hợp (Kiểm thủ quỹ)	Chi nhánh VP ĐKEDD quận Hà Đông	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			67.00	67.00	Trúng tuyển
175	CV319	Nguyễn Thị Giang	02/09/1989	Luật Kinh tế	Dại học: Luật, Quản lý hành chính công, Quản lý đất đai	Hành chính một cửa (Kiểm kê toàn)	Chi nhánh VP ĐKEDD quận Long Biên	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			77.00	77.00	Trúng tuyển
176	CV320	Nguyễn Ngọc Minh	17/11/1991	Quản lý đất đai	Dại học: Luật, Quản lý hành chính công, Quản lý đất đai	Hành chính một cửa (Kiểm kê toàn)	Chi nhánh VP ĐKEDD quận Long Biên	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			64.00	64.00	Trúng tuyển
177	CV321	Trần Việt Anh	21/4/1987	Luật	Dại học: Luật, Quản lý hành chính công, Quản lý kinh tế, Quản trị nhân lực	Hành chính tổng hợp (Kiểm thủ quỹ)	Chi nhánh VP ĐKEDD quận Long Biên	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			66.00	66.00	Trúng tuyển
178	CV324	Nguyễn Thu Hương	18/12/1994	Quản lý đất đai	Dại học: Luật, Quản lý hành chính công, Quản lý đất đai	Hành chính một cửa (Kiểm kê toàn)	Chi nhánh VP ĐKEDD huyện Gia Lâm	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			89.00	89.00	Trúng tuyển
179	CV326	Nguyễn Thị Thu Hà	24/01/1998	Quản lý đất đai	Dại học: Luật, Quản lý hành chính công, Quản lý đất đai	Hành chính một cửa (Kiểm kê toàn)	Chi nhánh VP ĐKEDD huyện Đông Anh	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			67.00	67.00	Trúng tuyển
180	CV327	Nguyễn Văn Thái	09/10/1992	Quản lý đất đai	Dại học: Luật, Quản lý hành chính công, Quản lý đất đai	Hành chính một cửa (Kiểm kê toàn)	Chi nhánh VP ĐKEDD huyện Đông Anh	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			68.00	68.00	Trúng tuyển
181	CV328	Nguyễn Thị Thơm	17/08/1991	Quản lý đất đai	Dại học: Luật, Quản lý hành chính công, Quản lý đất đai	Hành chính một cửa (Kiểm kê toàn)	Chi nhánh VP ĐKEDD huyện Đông Anh	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			96.00	96.00	Trúng tuyển
182	CV329	Nguyễn Thị Tú Uyên	18/06/1992	Luật kinh tế	Dại học: Luật, Quản lý hành chính công, Quản lý kinh tế, Quản trị nhân lực	Hành chính tổng hợp (Kiểm thủ quỹ)	Chi nhánh VP ĐKEDD huyện Đông Anh	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			86.00	86.00	Trúng tuyển
183	CV330	Nguyễn Đức Giang	02/07/1995	Quản lý đất đai	Dại học: Luật, Quản lý hành chính công, Quản lý đất đai	Hành chính một cửa (Kiểm kê toàn)	Chi nhánh VP ĐKEDD huyện Sóc Sơn	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			48.00	48.00	Trúng tuyển
184	CV331	Trần Xuân Hưng	08/10/1982	Luật Kinh tế	Dại học: Luật, Quản lý hành chính công, Quản lý đất đai	Hành chính một cửa (Kiểm kê toàn)	Chi nhánh VP ĐKEDD huyện Sóc Sơn	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			31.00	31.00	Trúng tuyển
185	CV333	Nguyễn Thị Kim Ngân	28/9/1990	Quản lý đất đai	Dại học: Luật, Quản lý hành chính công, Quản lý đất đai	Hành chính một cửa (Kiểm kê toàn)	Chi nhánh VP ĐKEDD huyện Sóc Sơn	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			98.00	98.00	Trúng tuyển

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Ngành, chuyên ngành đào tạo	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển	Phòng, Chi nhánh dự tuyển	Đơn vị	Diện Ưu tiên	Điểm viết chuyên ngành sau phúc khảo	Tổng điểm thi tuyển đã + Ưu tiên và trừ vì phạm quy chế thi (nếu có)	Kết quả
186	CV334	Nguyễn Tiến Dũng	13/01/1996	Quản lý kinh tế	Đại học: Luật, Quản lý hành chính công, Quản lý kinh tế, Quản trị nhân lực	Hành chính tổng hợp (kiểm thủ quỹ)	Chi nhánh VP ĐKĐĐ huyện Sóc Sơn	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội		71.00	71.00	Trúng tuyển
187	CV336	Phạm Quốc Phong	06/01/1991	Luật kinh tế	Đại học: Luật, Quản lý hành chính công, Quản lý kinh tế, Quản trị nhân lực	Hành chính tổng hợp (kiểm thủ quỹ)	Chi nhánh VP ĐKĐĐ huyện Mê Linh	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội		74.00	74.00	Trúng tuyển
188	CV338	Nguyễn Công Bình	08/01/1985	Quản lý đất đai	Đại học: Luật, Quản lý hành chính công, Quản lý đất đai	Hành chính một cửa (Kiểm kế toán)	Chi nhánh VP ĐKĐĐ huyện Ba Vì	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội		86.00	86.00	Trúng tuyển
189	CV339	Phan Quang Đạt	21/10/1981	Quản lý đất đai	Đại học: Luật, Quản lý hành chính công, Quản lý đất đai	Hành chính một cửa (kiểm kế toán)	Chi nhánh VP ĐKĐĐ huyện Ba Vì	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội	CTB	69.00	74.00	
190	CV341	Kiều Thị Thái Hòa	20/09/1990	Quản lý đất đai	Đại học: Luật, Quản lý hành chính công, Quản lý đất đai	Hành chính một cửa (Kiểm kế toán)	Chi nhánh VP ĐKĐĐ huyện Ba Vì	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội		70.00	70.00	
191	CV344	Phùng Diệu Linh	15/09/1994	Quản lý đất đai	Đại học: Luật, Quản lý hành chính công, Quản lý đất đai	Hành chính một cửa (kiểm kế toán)	Chi nhánh VP ĐKĐĐ huyện Ba Vì	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội		73.00	73.00	
192	CV348	Lưu Thị Thu	29/05/1993	Quản lý đất đai	Đại học: Luật, Quản lý hành chính công, Quản lý đất đai	Hành chính một cửa (kiểm kế toán)	Chi nhánh VP ĐKĐĐ huyện Đan Phượng	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội		91.00	91.00	Trúng tuyển
193	CV349	Áu Minh Khánh	01/09/1992	Luật	Đại học: Luật, Quản lý hành chính công, Quản lý đất đai, Quản trị nhân lực	Hành chính tổng hợp (kiểm thủ quỹ)	Chi nhánh VP ĐKĐĐ huyện Đan Phượng	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội	HTNV	93.00	95.50	Trúng tuyển
194	CV350	Nguyễn Thị Diệu Linh	14/03/1988	Quản lý đất đai	Đại học: Luật, Quản lý hành chính công, Quản lý đất đai	Hành chính một cửa (kiểm kế toán)	Chi nhánh VP ĐKĐĐ huyện Thạch Thất	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội		86.00	86.00	
195	CV351	Trần Đăng Thọ	12/04/1976	Quản lý đất đai	Đại học: Luật, Quản lý hành chính công, Quản lý đất đai	Hành chính một cửa (kiểm kế toán)	Chi nhánh VP ĐKĐĐ huyện Thạch Thất	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội		91.00	91.00	Trúng tuyển
196	CV353	Nguyễn Thị Phương Dung	03/09/1992	Quản lý kinh tế	Đại học: Luật, Quản lý hành chính công, Quản lý kinh tế, Quản trị nhân lực	Hành chính tổng hợp (kiểm thủ quỹ)	Chi nhánh VP ĐKĐĐ huyện Thạch Thất	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội		75.00	75.00	
197	CV355	Phí Phương Thảo	18/08/1992	Kinh tế	Đại học: Luật, Quản lý hành chính công, Quản lý kinh tế, Quản trị nhân lực	Hành chính tổng hợp (kiểm thủ quỹ)	Chi nhánh VP ĐKĐĐ huyện Thạch Thất	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội		86.00	86.00	Trúng tuyển
198	CV360	Nguyễn Hồng Quân	11/09/1985	Quản lý đất đai	Đại học: Luật, Quản lý hành chính công, Quản lý đất đai	Hành chính một cửa (kiểm kế toán)	Chi nhánh VP ĐKĐĐ huyện Chương Mỹ	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội		60.00	60.00	
199	CV361	Hoàng Thiú Trung	17/03/1994	Luật	Đại học: Luật, Quản lý hành chính công, Quản lý đất đai	Hành chính một cửa (kiểm kế toán)	Chi nhánh VP ĐKĐĐ huyện Chương Mỹ	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội		74.00	74.00	Trúng tuyển
200	CV363	Châu Tuấn Anh	06/10/1991	Quản lý kinh tế	Đại học: Luật, Quản lý hành chính công, Quản lý kinh tế, Quản trị nhân lực	Hành chính tổng hợp (kiểm thủ quỹ)	Chi nhánh VP ĐKĐĐ huyện Chương Mỹ	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội		70.00	70.00	Trúng tuyển
201	CV367	Nguyễn Thị Hương	24/07/1990	Quản lý đất đai	Đại học: Luật, Quản lý hành chính công, Quản lý đất đai	Hành chính một cửa (Kiểm kế toán)	Chi nhánh VP ĐKĐĐ huyện Ứng Hòa	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội		87.00	87.00	Trúng tuyển
202	CV371	Trương Thị Thanh Hòa	24/09/1997	Quản lý công	Đại học: Luật, Quản lý hành chính công, Quản lý kinh tế, Quản trị nhân lực	Hành chính tổng hợp (kiểm thủ quỹ)	Chi nhánh VP ĐKĐĐ huyện Ứng Hòa	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội		82.00	82.00	Trúng tuyển
203	CV372	Nguyễn Thị Thư	20/10/1983	Luật kinh doanh	Đại học: Luật, Quản lý hành chính công, Quản lý kinh tế, Quản trị nhân lực	Hành chính tổng hợp (kiểm thủ quỹ)	Chi nhánh VP ĐKĐĐ huyện Ứng Hòa	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội		53.00	53.00	
204	CV373	Lê Hải Đăng	03/10/1991	Quản lý đất đai	Đại học: Luật, Quản lý hành chính công, Quản lý đất đai	Hành chính một cửa (kiểm kế toán)	Chi nhánh VP ĐKĐĐ huyện Mỹ Đức	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội		81.00	81.00	Trúng tuyển

11/11

11/11

ST	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nghành, chuyên ngành đào tạo	Nghành, chuyên ngành cần tuyển	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển	Phòng, Chi nhánh dự tuyển	Đơn vị	Diện Ưu tiên	Điểm UT	Điểm viết chuyên ngành sau phúc khảo	Tổng điểm thi tuyển đã + Ưu tiên và trừ vì phạm quy chế thi (nếu có)	Kết quả
105	CV379	Phạm Hồng Đức	24/09/1994	Luật	Dại học: Luật, Quản lý hành chính công, Quản lý đất đai	Hành chính một cửa (Kiểm kế toán)	Chi nhánh VP ĐKĐD huyện Thường Tín	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			57.00	57.00	Trúng tuyển
106	CV380	Trần Minh Hằng	23/09/1997	Quản lý đất đai	Dại học: Luật, Quản lý hành chính công, Quản lý đất đai	Hành chính một cửa (Kiểm kế toán)	Chi nhánh VP ĐKĐD huyện Thường Tín	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			97.00	97.00	Trúng tuyển
107	CV381	Đoàn Thị Hiền	08/11/1985	Quản lý đất đai	Dại học: Luật, Quản lý hành chính công, Quản lý đất đai	Hành chính một cửa (Kiểm kế toán)	Chi nhánh VP ĐKĐD huyện Thường Tín	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			75.00	75.00	
108	CV382	Nguyễn Quang Huy	23/12/1997	Quản lý đất đai	Dại học: Luật, Quản lý hành chính công, Quản lý đất đai	Hành chính một cửa (Kiểm kế toán)	Chi nhánh VP ĐKĐD huyện Thường Tín	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			96.25	96.25	
109	CV384	Đào Anh Tùng	12/07/1992	Quản lý đất đai	Dại học: Luật, Quản lý hành chính công, Quản lý đất đai	Hành chính một cửa (Kiểm kế toán)	Chi nhánh VP ĐKĐD huyện Thường Tín	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			81.00	81.00	
110	CV385	Ngô Thị Thanh Xuân	22/10/1993	Quản lý đất đai	Dại học: Luật, Quản lý hành chính công, Quản lý đất đai	Hành chính một cửa (Kiểm kế toán)	Chi nhánh VP ĐKĐD huyện Thường Tín	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			75.00	75.00	
111	CV386	Nguyễn Thị Huyền	28/09/1987	Kinh tế	Dại học: Luật, Quản lý hành chính công, Quản lý kinh tế, Quản trị nhân lực	Hành chính tổng hợp (Kiểm thủ quỹ)	Chi nhánh VP ĐKĐD huyện Thường Tín	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			84.00	84.00	Trúng tuyển
112	CV388	Nguyễn Năm Trung	11/05/1982	Luật Kinh tế	Dại học: Luật, Quản lý hành chính công, Quản lý kinh tế, Quản trị nhân lực	Hành chính tổng hợp (Kiểm thủ quỹ)	Chi nhánh VP ĐKĐD huyện Phú Xuyên	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			50.00	50.00	Trúng tuyển
113	CV390	Nguyễn Hữu Dũng	17/6/1993	Khoa học đất	Dại học: Luật, Quản lý hành chính công, Quản lý đất đai	Hành chính một cửa (Kiểm kế toán)	Chi nhánh VP ĐKĐD khu vực Ba Đình - Hoàn Kiếm - Đống Đa	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			71.00	71.00	Trúng tuyển
114	CV392	Trần Thị Hiền	10/09/1989	Quản lý đất đai	Dại học: Luật, Quản lý hành chính công, Quản lý đất đai	Hành chính một cửa (Kiểm kế toán)	Chi nhánh VP ĐKĐD khu vực Ba Đình - Hoàn Kiếm - Đống Đa	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			89.00	89.00	Trúng tuyển
115	CV394	Nguyễn Thanh Huyền	09/08/1991	Luật Kinh tế	Dại học: Luật, Quản lý hành chính công, Quản lý kinh tế, Quản trị nhân lực	Hành chính tổng hợp (Kiểm thủ quỹ)	Chi nhánh VP ĐKĐD khu vực Ba Đình - Hoàn Kiếm - Đống Đa	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			87.00	87.00	Trúng tuyển
116	CV398	Nguyễn Hữu Đạt	18/02/1995	Quản lý đất đai	Dại học: Luật, Quản lý hành chính công, Quản lý đất đai	Quản lý, lưu trữ, khai thác và cung cấp thông tin hồ sơ địa chính	Phòng Thông tin - Lưu trữ	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			65.00	65.00	
117	CV399	Nguyễn Tuyết Lê	17/07/1995	Quản lý đất đai	Dại học: Luật, Quản lý hành chính công, Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Quản lý, lưu trữ, khai thác và cung cấp thông tin hồ sơ địa chính	Phòng Thông tin - Lưu trữ	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			42.00	42.00	
118	CV401	Hoàng Thị Xuân	09/5/1991	Lưu trữ học và Quản trị Văn phòng	Dại học: Luật, Quản lý hành chính công, Quản lý đất đai, Địa chính, Trắc địa	Quản lý, lưu trữ, khai thác và cung cấp thông tin hồ sơ địa chính	Phòng Thông tin - Lưu trữ	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			81.00	81.00	Trúng tuyển
119	CV403	Tống Văn Cường	26/10/1991	Khoa học môi trường	Khoa học môi trường, Công nghệ kỹ thuật môi trường	Kế hoạch tổng hợp	Phòng Tổ chức - Hành chính - Kế hoạch tổng hợp	TT Quan trắc Tài nguyên và Môi trường Hà Nội			86.00	86.00	Trúng tuyển
120	CV406	Nguyễn Thị Hòa	20/08/1986	Khoa học môi trường	Khoa học môi trường, Công nghệ kỹ thuật môi trường	Kế hoạch tổng hợp	Phòng Tổ chức - Hành chính - Kế hoạch tổng hợp	TT Quan trắc Tài nguyên và Môi trường Hà Nội			62.00	62.00	
121	CV407	Phùng Công Hưng	23/08/1990	Khoa học môi trường	Khoa học môi trường, Công nghệ kỹ thuật môi trường	Kế hoạch tổng hợp	Phòng Tổ chức - Hành chính - Kế hoạch tổng hợp	TT Quan trắc Tài nguyên và Môi trường Hà Nội			45.00	45.00	
122	CV410	Nguyễn Thị Phương	04/12/1990	Khoa học môi trường	Khoa học môi trường, Công nghệ kỹ thuật môi trường	Kế hoạch tổng hợp	Phòng Tổ chức - Hành chính - Kế hoạch tổng hợp	TT Quan trắc Tài nguyên và Môi trường Hà Nội			74.00	74.00	
123	CV413	Cù Ngọc Phương Thanh	11/02/1994	Tài chính và Quản lý	Tài chính và Quản lý, Công nghệ kỹ thuật môi trường	Kế hoạch tổng hợp	Phòng Tổ chức - Hành chính - Kế hoạch tổng hợp	TT Quan trắc Tài nguyên và Môi trường Hà Nội			71.00	71.00	Trúng tuyển
124	CV414	Cao Thùy An	27/06/1997	Kinh tế tài nguyên	Kinh tế tài nguyên và môi trường, Quản trị kinh doanh, Công nghệ kỹ thuật môi trường	Khai thác dịch vụ môi trường	Phòng Quản lý và Thực hiện dự án	TT Quan trắc Tài nguyên và Môi trường Hà Nội			59.00	59.00	

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Ngành, chuyên ngành đào tạo	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển	Phòng, Chi nhánh dự tuyển	Đơn vị	Diện Ưu tiên	Điểm UT	Điểm viết chuyên ngành sau phúc khảo	Tổng điểm thi tuyển đã + Ưu tiên và trừ vi phạm quy chế thi (nếu có)	Kết quả
225	CV415	Phạm Thị Hoài Giang	07/08/1991	Kinh tế tài nguyên và môi trường	Kinh tế tài nguyên và môi trường, Quản trị kinh doanh, Công nghệ kỹ thuật môi trường	Khai thác dịch vụ môi trường	Phòng Quản lý và Thực hiện dự án	TT Quan trắc Tài nguyên và Môi trường Hà Nội			65.00	65.00	Trúng tuyển
226	CV416	Nguyễn Trọng Minh	04/01/1995	Quản trị kinh doanh	Kinh tế tài nguyên và môi trường, Quản trị kinh doanh, Công nghệ kỹ thuật môi trường	Khai thác dịch vụ môi trường	Phòng Quản lý và Thực hiện dự án	TT Quan trắc Tài nguyên và Môi trường Hà Nội			60.00	60.00	
227	CV417	Cao Duy Nam	03/11/1997	Kinh tế tài nguyên và môi trường	Kinh tế tài nguyên và môi trường, Quản trị kinh doanh, Công nghệ kỹ thuật môi trường	Khai thác dịch vụ môi trường	Phòng Quản lý và Thực hiện dự án	TT Quan trắc Tài nguyên và Môi trường Hà Nội			57.00	57.00	
228	CV418	Nguyễn Đức Nam	08/09/1996	Quản lý tài nguyên và môi trường	Công nghệ kỹ thuật môi trường, Kỹ thuật Trắc địa - Bản đồ	Quan trắc tài nguyên môi trường	Phòng Quan trắc và Phân tích tài nguyên môi trường	TT Quan trắc Tài nguyên và Môi trường Hà Nội			53.00	53.00	
229	CV419	Lê Anh Tuấn	07/04/1989	Công nghệ kỹ thuật môi trường	Công nghệ kỹ thuật môi trường, Kỹ thuật Trắc địa - Bản đồ	Quan trắc tài nguyên môi trường	Phòng Quan trắc và Phân tích tài nguyên môi trường	TT Quan trắc Tài nguyên và Môi trường Hà Nội			65.00	65.00	Trúng tuyển
230	CV420	Trần Thị Hào	02/06/1981	Hóa sinh học	Hóa sinh học	Phân tích tài nguyên môi trường	Phòng Quan trắc và Phân tích tài nguyên môi trường	TT Quan trắc Tài nguyên và Môi trường Hà Nội			57.00	57.00	Trúng tuyển
231	CV422	Nguyễn Thị Phương Thanh	16/04/1987	Kế toán	Tài chính, Kế toán	Kế toán	Phòng Hành chính - Tổng hợp	TT Công nghệ thông tin TNMT Hà Nội			46.00	46.00	
232	CV423	Sở Thị Thủy	09/02/1997	Kế toán	Tài chính, Kế toán	Kế toán	Phòng Hành chính - Tổng hợp	TT Công nghệ thông tin TNMT Hà Nội			62.00	62.00	Trúng Tuyển
233	CV425	Nguyễn Hồng Sơn	19/04/1982	Quản lý kinh doanh/ Tài chính kế toán	Quản lý kinh doanh/ Tài chính kế toán	Kế hoạch - Tài chính	Phòng Kế hoạch - Tài chính	TT Phát triển quỹ đất Hà Nội	CBCD	5.00	55.00	60.00	Trúng Tuyển
234	CV427	Trần Thị Yến Dung	03/07/1984	Kế toán	Kế toán	Kế toán	Phòng Kế hoạch - Tài chính	TT Phát triển quỹ đất Hà Nội			53.00	53.00	Trúng Tuyển
235	CV430	Vũ Việt Kiên	24/10/1995	Kế toán	Kế toán	Kế toán	Phòng Kế hoạch - Tài chính	TT Phát triển quỹ đất Hà Nội			47.00	47.00	
236	CV432	Nguyễn Kiều Mỹ	01/11/1992	Kế toán	Kế toán	Kế toán	Phòng Kế hoạch - Tài chính	TT Phát triển quỹ đất Hà Nội			52.00	52.00	Trúng tuyển
237	CV437	Nguyễn Thị Thu Thủy	06/09/1984	Kế toán	Kế toán	Kế toán	Phòng Tổ chức - Hành chính - Kế hoạch tổng hợp	TT Quan trắc Tài nguyên và Môi trường Hà Nội			53.00	53.00	Trúng tuyển
238	CV439	Vũ Thu Phương Anh	11/08/1994	Kế toán	Đại học: Kế toán, Tài chính - Ngân hàng	Kế toán	Phòng Kế hoạch - Tài chính	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			52.50	52.50	
239	CV444	Nguyễn Thị Cúc	14/08/1991	Kế toán	Đại học: Kế toán, Tài chính - Ngân hàng	Kế toán	Phòng Kế hoạch - Tài chính	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			60.00	60.00	
240	CV445	Vũ Thị Kim Dung	29/01/1983	Kế toán kiểm toán	Đại học: Kế toán, Tài chính - Ngân hàng	Kế toán	Phòng Kế hoạch - Tài chính	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			70.00	70.00	Trúng tuyển
241	CV452	Trịnh Mai Hương	12/07/1991	Tài chính - Ngân hàng	Đại học: Kế toán, Tài chính - Ngân hàng	Kế toán	Phòng Kế hoạch - Tài chính	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			77.00	77.00	Trúng tuyển
242	CV453	Lưu Thị Thu Hương	14/11/1976	Kế toán	Đại học: Kế toán, Tài chính - Ngân hàng	Kế toán	Phòng Kế hoạch - Tài chính	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			70.00	70.00	Trúng tuyển
243	CV454	Nguyễn Đắc Huy	28/12/1979	Kế toán	Đại học: Kế toán, Tài chính - Ngân hàng	Kế toán	Phòng Kế hoạch - Tài chính	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			23.00	23.00	
244	CV456	Đặng Mỹ Linh	11/11/1997	Kế toán	Đại học: Kế toán, Tài chính - Ngân hàng	Kế toán	Phòng Kế hoạch - Tài chính	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			75.00	75.00	Trúng tuyển
245	CV458	Nguyễn Thị Lương	26/02/1997	Kế toán doanh nghiệp	Đại học: Kế toán, Tài chính - Ngân hàng	Kế toán	Phòng Kế hoạch - Tài chính	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			66.00	66.00	
246	CV461	Cao Bích Ngọc	16/7/1994	Tài chính - Ngân hàng	Đại học: Kế toán, Tài chính - Ngân hàng	Kế toán	Phòng Kế hoạch - Tài chính	Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội			65.00	65.00	



11-12